

Ảnh sáng

TOPSKATE S3S LOW

TOPSKATS3L

Giày sneaker retro S3S v#t t#i gian ###c làm t# da l#n, da và v#i d#t.

M#u giày th# thao S3 l#y c#m h#ng t# phong cách retro, mang ##n s# b#o v# nh# nhàn, s# tho#i mái thoáng khí và ## bám ch# c#n, lý t#ng cho các công vi#c h#u c#n, l#p ráp và v# sinh.

Nh#ng v#t li#u cao c#p h#n	Da l#n, D#t may
l#p lót bên trong	l#i#i tái ch#
## trong	##m chân SJ Memory Foam
## gi#a	D#t ch#ng th#ng
## ngoài	Philon/cao su
##ng ##u	Nanocarbon
Lo#i	S3S / SR, FO, HI, HRO, CI, ESD
Ph#m vi kích th#	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
tr#ng l#ng thép	0.520 kg
tiêu chu#n hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



148



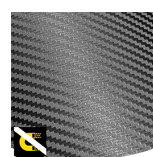
BLU



DGR



LGR



Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim lo#i th#ng nh# h#n giày an toàn thông th#ng. Chúng c#ng r#t có l#i cho các chuyên gia ph#i #i qua máy dò kim lo#i nhi#u l#n trong ngày.



X# t#nh #i#n

ESD cung c#p kh# n#ng x# n#ng l#ng t#nh #i#n có ki#m soát có th# làm h#ng các b# ph#n #i#n t# và ng#n ng#a nguy c# b#t l#a do tích #i#n. #i#n tr# âm l#ng gi#a 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.



Tr#ng l#ng nh# ch#ng #âm th#ng

gi#a không có kim lo#i, siêu linh ho#t và siêu nh# ch#ng #âm th#ng. Bao ph# 100% b# m#t #áy c#a ## gi#a này, không d#n nhi#t.



Cách nhi#t (HI)

Giày b#o h# cách nhi#t (HI) th#ng ##c mang trong môi tr#ng nhi#t ## nóng. Nó h#n ch# s# gia t#ng nhi#t ## bên trong giày.



Cách #i#n l#nh (CI)

Giày b#o h# cách nhi#t (CI) gi# #m cho #ôi chân c#a b#n. Chúng ##c m#c trong môi tr#ng l#nh.



M#t trên b#ng da thoáng khí

Da t# nhiên mang l#i c#m giác tho#i mái khi #eo k#t h#p v#i ## b#n trong các #ng d#ng linh ho#t.

Công nghiệp:
Biên tập, Ngành công nghiệp, hủu c/n, Làm sạch, lnh v/c ô tô, ph/c v# n u/ng, Th/c ph/m & ## u/ng, Dầu khí

Môi trường:
B# m#t c#c m#n, môi trường khô, môi trường m ##t

Các hàng dân ba số tri:
kéo dài tu#i th# c#a giày, chúng tôi khuyên b#n nên v# sinh giày thường xuyên và b#o v# chúng b#ng các s#n ph#m phù h#p. Không ph#i giày trên lò s#i#i ho#c g#n ngu#n nh#t.

S# miêu t#	##n v# #o l##ng	K#t qu#	EN ISO 20345
Nh#ng v#t li#u cao c#p Da l#n, D#t may h#n			
Top: kh# n#ng th#m h#i n##c	mg/cm/gi#	10.6	? 0.8
Top: h# s# h#i n##c	mg/cm2	90.7	? 15
l#p lót bên trong l#i tái ch#			
L#p lót: th#m h#i n##c	mg/cm/gi#	31.08	? 2
lót: h# s# h#i n##c	mg/cm2	249	? 20
## trong ##m chân SJ Memory Foam			
##m chân: ch#ng mài mòn (khô/##t) (chu k#)	chu k#	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
## ngoài Philon/cao su			
Ch#ng mài mòn ## ngoài (gi#m th# tích)	mm	133	? 150
Ch#ng tr##t c# b#n - Ceramic + NaLS - Tr##t gót v# phía tr##c	ma sát	0.43	? 0.31
Ch#ng tr#n tr##t c# b#n - G#m + NaLS - Tr##t lùi v# phía tr##c	ma sát	0.39	? 0.36
Ch#ng tr#n tr##t SR - G#m + Glycerin - Tr##t gót phía tr##c	ma sát	0.26	? 0.19
Ch#ng tr##t SR - G#m + Glycerin - Tr##t ng##c v# phía tr##c	ma sát	0.26	? 0.22
Giá tr# ch#ng t#nh #i#n	megaohm	31.2	0.1 - 1000
Giá tr# ESD	megaohm	29	0.1 - 100
H#p th# n#ng l##ng c#a gót chân	J	30	? 20
##ng ##u Nanocarbon			
M#i giày an toàn ch#ng va ##p (kho#ng cách sau va ##p 100J)	mm	N/A	N/A
N#p m#i ch#ng nén (khe h# sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
M#i giày an toàn ch#ng va ##p (kho#ng cách sau va ##p 200J)	mm	19.0	? 14
M#i giày an toàn ch#ng nén (kho#ng h# sau khi nén 15kN)	mm	25.0	? 14

kích th##c thép: 42

Giày c#a chúng tôi không ng#ng phát tri#n, d# li#u k# thu#t trên có th# thay ##i. T#t c# tên s#n ph#m và nhãn hi#u Safety Jogger #ã ##c ##ng ký và không ##c s# d#ng ho#c sao chép d##i b#t k# ##nh d#ng nào mà không có s# cho phép b#ng v#n b#n c#a chúng tôi.